TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **30/**2024/QĐST-DS.	*Đan Phượng, ngày 12 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở: 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn L –** TGĐ

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Bùi Đức Q –** Tổng giám đốc ngân hàng quản lý tín dụng - MSB;

Người được ông Bùi Đức Q uỷ quyền lại: Bà Nguyễn Thị N (Theo giấy uỷ quyền số 6158/2024/QUQ-TGĐ12 ngày 12/7/2024).

Bị đơn: **1. Ông Nguyễn Văn H**, sinh năm 1982;

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Số nhà 2, ngõ 178, đường L, thôn T, xã H, huyện Đ, thành phố Hà N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay số 033/2022/HĐCV ngày 02/6/2022, tạm tính đến ngày 04/11/2024 tổng số tiền là: ***431.303.132*** đồng (*Bốn trăm ba mốt triệu, ba trăm linh ba nghìn, một trăm ba hai đồng*). Trong đó nợ gốc là 280.291.430 đồng; Nợ lãi là 136.206.024 đồng; Nợ lãi quá hạn là 14.805.678 đồng.

2.2. Ngày 31/01/2025 ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T phải thanh toán cho ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 431.303.132 đồng (*Bốn trăm ba mốt triệu, ba trăm linh ba nghìn, một trăm ba hai đồng*).

Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 05/11/2024 theo mức lãi suất đã thoả thuận tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T vi phạm lộ trình nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền ***431.303.132*** đồng (*Bốn trăm ba mốt triệu, ba trăm linh ba nghìn, một trăm ba hai đồng*), trong đó nợ gốc là 280.291.430 đồng; Nợ lãi là 136.206.024 đồng; Nợ lãi quá hạn là 14.805.678 đồng.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Số tiền án phí phải chịu là 10.627.562 đồng (*Mười triệu sáu trăm hai bảy nghìn lăm trăm sáu hai đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010380 ngày 11/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà